

Số: / KH-UBND

Phú Thọ, ngày tháng 3 năm 2019

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)**

#### **I. MỤC TIÊU**

Triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ/TTg ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP nhằm phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị và tổ chức liên quan, quyết định biện pháp chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả Hiệp định này.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 03/11/2016; Kế hoạch số 1880/KH-UBND ngày 12/5/2017; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, thực hiện tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, bảo đảm giữ vững ổn định chính trị - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

#### **II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

Để đạt được mục tiêu nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị và các tổ chức có liên quan cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ cơ bản dưới đây:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

(i) Tăng cường phổ biến về Hiệp định CPTPP thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP, cho các đối tượng có liên quan như nhân dân, các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, thợ thủ công, cơ quan quản lý cấp Trung ương và địa phương, đặc biệt là hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ.

(ii) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm công, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP, bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định đầy đủ và hiệu quả.

(iii) Phối hợp với Bộ Công Thương thiết lập đầu mối thông tin về Hiệp định CPTPP nói riêng và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung để cung

cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định CPTPP và các Hiệp định FTA mà Việt Nam tham gia.

(iv) Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp Phú Thọ có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

## **2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế**

(i) Triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP.

(ii) Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, cải cách thủ tục hành chính để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Hiệp định CPTPP và thông lệ quốc tế mà Việt Nam tham gia ký kết.

(iii) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

(iv) Kiện toàn, củng cố thành viên Ban chỉ đạo Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh tại các sở, ban, ngành, để phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối quốc gia về thực thi Hiệp định, đảm bảo việc thực thi được hiệu quả và đầy đủ.

## **3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực**

(i) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp kỹ thuật để ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu thua thiệt, tác động trực tiếp do biến động thị trường quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

(ii) Đẩy mạnh việc cải cách dạy nghề và gắn kết đào tạo với thực tế sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính; khuyến khích, hỗ trợ khởi nghiệp, ứng dụng khoa học, công nghệ 4.0 trong sản xuất kinh doanh.

(iii) Xây dựng và hoàn thiện các biện pháp kỹ thuật (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm, xuất xứ và bảo vệ môi trường...) phù hợp với các cam kết quốc tế, để hỗ trợ sản xuất của các doanh nghiệp, sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam và bảo vệ người tiêu dùng.

(iv) Tranh thủ sự ủng hộ của các Bộ, ngành Trung ương liên quan, kịp thời nắm bắt thông tin, sử dụng hệ thống cảnh báo sớm trong lĩnh vực phòng vệ thương mại, nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp xuất khẩu về nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, cũng như chủ động xây dựng các biện pháp phòng vệ thương mại phù hợp với các quy định và cam kết quốc tế, bảo vệ sản xuất trong nước, ngăn chặn các hành vi lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, người tiêu dùng; xây dựng,

củng cố cơ chế phối hợp giữa địa phương với Trung ương trong các vụ việc phòng vệ thương mại; hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh ứng phó với các vụ điều tra phòng vệ thương mại trong bối cảnh tham gia các FTA thế hệ mới.

(v) Tiếp tục tái cơ cấu, cơ cấu lại ngành công nghiệp của tỉnh, lấy công nghiệp hỗ trợ làm nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.

(vi) Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

(vii) Tăng cường giải pháp, cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp FDI liên kết với doanh nghiệp nội địa, góp phần hình thành, phát triển chuỗi cung ứng, tham gia sâu vào chuỗi giá trị.

(viii) Thường xuyên đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ; để từ đó đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp**

(i) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

(ii) Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức công đoàn để đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế, hiệu quả hoạt động của các tổ chức công đoàn.

(iii) Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định; tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn.

(iv) Nâng cao trách nhiệm và sự phối hợp của các cơ quan nhà nước có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp trên địa bàn.

#### **5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững**

(i) Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề, chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh. Đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP.

(ii) Tiếp tục thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động, thực vật hoang dã mà Việt Nam tham gia. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và thương mại động, thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện những nội dung được phân công của sở, ban, ngành, địa phương mình gửi Văn phòng Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh (Sở Công Thương), để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành, thị thực hiện báo cáo định kỳ trước ngày 30/11 hàng năm, gửi báo cáo về Văn phòng Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh (Sở Công Thương) để tổng hợp và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, BCD Liên ngành về kinh tế quốc tế và Bộ Công Thương

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan xây dựng và bố trí nguồn ngân sách để thực hiện kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) để được hướng dẫn, chỉ đạo giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ Công Thương (để b/c);
- TTTU, TTHĐND, UBND tỉnh (để b/c);
- UBMTTQ tỉnh;
- CT, các PCT;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Phú Thọ, Đài PT–TH Phú Thọ;
- UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KT4 (Đ- b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Hải**